BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG
VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM
*
Số 578 -QĐ/VHLKHCNVN

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Hà Nội, ngày 25 tháng 6 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
về việc công khai dự toán ngân sách năm 2026

- Căn cứ Quyết định số 17-QĐ/TW, ngày 30/3/2026 của Bộ Chính trị về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam;

- Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP, ngày 10/3/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

- Căn cứ Thông tư số 26/2026/TT-BTC, ngày 25/3/2026 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

- Căn cứ Quyết định số 530-QĐ/VHLKHCNVN, ngày 22/6/2026 của Chủ tịch Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam về việc giao chỉ tiêu kế hoạch và dự toán ngân sách nhà nước đợt 4 năm 2026;

- Xét đề nghị của Trưởng Ban Kế hoạch - Tài chính.

CHỦ TỊCH VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM
QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2026 cho đơn vị trực thuộc Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam (Phụ lục đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Trưởng Ban Kế hoạch - Tài chính và Thủ trưởng đơn vị trực thuộc chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Bộ Tài chính;
- Chủ tịch Viện Hàn lâm (để b/c);
- Các Phó Chủ tịch Viện;
- Cổng TTĐT Viện Hàn lâm;
- Lưu VT, KHTC.

QTP-09

K/T CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM
BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG

Lê Trường Giang

VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM
CHƯƠNG: 046

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC PHÂN BỔ CHO ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC NĂM 2026

(Kèm theo Quyết định số 578 -QĐ/VHLKHCNVN, ngày 25 / 6 /2026 của Chủ tịch Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam)

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Nội dung	Dự toán được giao năm 2026	Tổng số đã phân bổ và được phê duyệt Tabmis	Dự toán phân bổ và duyệt Tabmis lần này (Viện Sinh học)	Kinh phí tiết kiệm theo Nghị quyết số 135/NQ-CP	Kinh phí chưa phân bổ
A	B	1	2	3	4	5=(1-2-3-4)
	Dự toán chi NSNN	**1.201.497,000**	**1.138.637,437**	**7.319,175**	**43.919,588**	**11.620,800**
I	**Nguồn Ngân sách trong nước**	**1.191.987,000**	**1.129.127,437**	**7.319,175**	**43.919,588**	**11.620,800**
1	**Chi quản lý hành chính**					
2	**Chi sự nghiệp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số**	**1.138.817,000**	**1.090.772,551**	**7.319,175**	**40.725,274**	**0,000**
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số		453.658,635		14.487,295	
2.2	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ		0,000			
2.3	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ		637.113,916	7.319,175	26.237,979	
-	*Nhiệm vụ khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo*		*637.113,916*	*7.319,175*	*26.237,979*	
-	*Nhiệm vụ chuyển đổi số*		0,000			**0,000**
3	**Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo**	**26.670,000**	**14.883,919**		**165,281**	**11.620,800**
4	**Chi hoạt động kinh tế**	**16.800,000**	**14.933,952**		**1.866,048**	**0,000**
5	**Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường**	**500,000**	**438,035**		**61,965**	**0,000**
6	**Chi sự nghiệp văn hóa thông tin**	**9.200,000**	**8.098,980**		**1.101,020**	**0,000**
II	**Nguồn vốn viện trợ**	**9.510,000**	**9.510,000**		**0,000**	**0,000**
1	**Chi sự nghiệp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số**	**9.510,000**	**9.510,000**		**0,000**	**0,000**